

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NINH HOÀ
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 34/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 07-5-2018
V/v tranh chấp “Ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HOÀ, TỈNH KHÁNH HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Văn Hải

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Cúc

Bà Đoàn Thị Lực

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Oai – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Bà Cao Thị Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 07/5/2018, Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 39/2018/HNGĐ ngày 24/01/2018 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2018/HNGĐ ngày 06/4/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/4/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa giữa:

- *Nguyên đơn:* bà **Đặng Thị Thu H** –sinh năm: 1993

Địa chỉ: 46 Nguyễn Bá Huân, phường Đ Đ, thị xã A Nh, tỉnh B Đ. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Ông **Trương Minh Tr** – Sinh năm: 1984

Địa chỉ: Tổ dân phố T T, phường N, thị xã N H, tỉnh Kh H. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Đặng Thị Thu H trình bày:** Tôi và ông Trương Minh Tr kết hôn năm 2016 tại Ủy ban nhân dân phường N, thị xã N H, tỉnh Kh H. Trong thời gian chung sống với nhau, giữa tôi và ông Tr xảy ra nhiều mâu thuẫn, do tính tình không hòa hợp, vợ chồng thường xuyên kinh cãi, ông Tr đánh đập, xúc phạm danh dự nhân phẩm dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Dù tôi đã nhiều lần hàn gắn nhưng vẫn không được nay cuộc sống vợ chồng mâu thuẫn, tình cảm của Tôi dành cho ông Tr không còn nên tôi yêu cầu được ly hôn với ông Tr. Về con chung: Tôi và ông Trương Minh Tr có 01 con chung là Trương Ngọc L – sinh ngày 08/3/2017, hiện nay đang do ông Tr nuôi dưỡng, nếu ly hôn tôi yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông Tr cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đối với bị đơn ông Trương Minh Tr trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ đối với bị đơn ông Trương Minh Tr để lấy lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng

cứ và hòa giải nhưng ông Tr không có mặt để làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án, nên Tòa án không trực tiếp lấy được lời khai của ông Tr và không tiến hành hòa giải được vụ án.

*** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:**

- **Về tố tụng:** Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì. Tại phiên tòa, ông Trương Minh Tr đã được tòa tổng đạt, hợp lệ theo quy định của pháp luật nhưng vẫn cố tình vắng mặt không có lý do nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Tr theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn Đặng Thị Thu Hương và cho bà Đặng Thị Thu H được ly hôn ông Trương Minh Tr.

+ Về con chung: bà Đặng Thị Thu H và ông Trương Minh Tr có 01 con chung là cháu Trương Ngọc L –sinh ngày 08/3/2017 đang do ông Tr là người trực tiếp nuôi dưỡng nhưng hiện nay cháu L còn nhỏ nên đề nghị giao con chung Trương Ngọc L –sinh ngày 08/3/2017 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi tròn 18 tuổi.

+ Về tài sản chung: Bà Đặng Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

+ Về án phí: bà Đặng Thị Thu H phải nộp án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa bị đơn ông Trương Minh Tr đã được tòa tổng đạt, niêm yết giấy triệu tập, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai theo quy định của pháp luật tố tụng nhưng ông Trương Minh Tr vẫn cố tình vắng mặt không có lý do chính đáng. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quyết định tiến hành xét xử vắng mặt Trương Minh Tr theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Xác định đây là tranh chấp về quan hệ hôn nhân và gia đình về ly hôn, con chung nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự thì thuộc thẩm quyền của Tòa án cấp sơ thẩm.

2.1. Về quan hệ hôn nhân: bà Đặng Thị Thu H và ông Trương Minh Tr có đăng ký kết hôn vào năm 2016 và đã được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 55/2016 ngày 20/9/2016 do Ủy ban nhân dân phường N, thị xã N H, tỉnh Kh H cấp. Do vậy, xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống xảy ra nhiều mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên kinh cãi, ông Tr đánh đập, xúc phạm danh dự nhân phẩm của bà nên dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nguyên vọng của bà Đặng Thị Thu H xin được ly hôn ông Trương Minh

Tr. Còn ông Trương Minh Tr đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần để tiến hành hòa giải nhưng ông Tr vắng mặt nên không thể hỏi ý kiến trình bày và nguyện vọng của ông Tr được. Tại phiên tòa hôm nay, ông Trương Minh Tr đã được triệu tập đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên coi như tự tước mất quyền lợi của mình tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy, bà Đặng Thị Thu H và ông Trương Minh Tr đã không chung sống với nhau từ tháng 10 năm 2017 đến nay cho nên xét thấy vợ chồng không còn tình cảm với nhau và không quan tâm, thương yêu, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau. Do vậy, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Đặng Thị Thu H là có căn cứ và phù hợp Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

2.2. Về con chung: Bà Đặng Thị Thu H và ông Trương Minh Tr có 01 con chung cháu Trương Ngọc L –sinh ngày 08/3/2017 hiện đang ở với ông Trương Minh Tr. Tại phiên tòa, bà H yêu cầu được nuôi cháu L và không yêu cầu ông Tr cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, hiện nay cháu Trương Ngọc L còn quá nhỏ mới 14 tháng tuổi, hơn nữa cháu L là con gái rất cần sự chăm sóc nuôi dưỡng của người mẹ nên xét thấy cần giao con chung là cháu Trương Ngọc L –sinh ngày 08/3/2017 cho bà Đặng Thị Thu H trực tiếp chăm sóc giáo dục cho đến khi cháu L tròn 18 tuổi. Bà Đặng Thị Thu H không yêu cầu ông Tr cấp dưỡng nuôi con nên không xét. Tại phiên tòa hôm nay ông Trương Minh Tr vắng mặt nên coi như ông Tr tự tước mất quyền lợi của mình tại phiên tòa. Ông Trương Minh Tr được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: bà Đặng Thị Thu H không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xét. Tại phiên tòa ông Trương Minh Tr vắng mặt nên cần tách ra thành vụ kiện dân sự khác khi nào có đơn khởi kiện sẽ giải quyết sau.

[3] Về án phí: Bà Đặng Thị Thu H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1/ Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đặng Thị Thu H.

1.1 Về quan hệ hôn nhân: bà Đặng Thị Thu H được ly hôn với ông Trương Minh Tr.

1.2 Về con chung: Giao con chung cháu Trương Ngọc L –sinh ngày 08/3/2017 cho bà Đặng Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi tròn 18 tuổi. Bà Đặng Thị Thu H không yêu cầu ông Trương Minh Tr cấp dưỡng nuôi con. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung. Ông Trương Minh Tr được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

*** Qui định chung:** *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

1.3 Về tài sản chung: bà Đặng Thị Thu H không yêu cầu tòa án giải quyết. Ông Trương Minh Tr vắng mặt nên cần tách yêu cầu chia tài sản ra thành vụ kiện dân sự khác khi nào có đơn khởi kiện sẽ giải quyết sau.

2/ Về án phí: bà Đặng Thị Thu H phải chịu 300.000đ(ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0003586 ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã N H. Nên bà Đặng Thị Thu H đã nộp xong án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3/ Quyền kháng cáo: Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Kh H;
- VKSND thị xã N H;
- UBND ph N, tx N H;
- Chi CụcTHADS tx N H;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TÒA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Hải